

HƯỚNG DẪN CHẤM THI

(Bản *Hướng dẫn chấm thi* gồm 03 trang)

I. Hướng dẫn chung

1. Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của *Hướng dẫn chấm thi* để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.
2. Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.
3. Việc chi tiết hoá điểm số của các ý (nếu có) trong *Hướng dẫn chấm thi*, phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi ý và được thống nhất trong Hội đồng chấm thi.
4. Sau khi cộng điểm toàn bài, làm tròn đến 0,50 (*lẻ 0,25 làm tròn thành 0,50; lẻ 0,75 làm tròn thành 1,00 điểm*).

II. Đáp án và thang điểm

Đáp án		Điểm
I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (5,0 điểm)		
Câu 1 (2,0 đ)	Trong phần cuối truyện ngắn <i>Thuốc</i> của Lỗ Tấn, nhân vật bà mẹ Hạ Du đã có thái độ như thế nào khi nhìn thấy vòng hoa trên mộ con mình? Hình ảnh vòng hoa ấy có ý nghĩa gì?	
	- Thái độ của nhân vật bà mẹ Hạ Du: ngạc nhiên, băn khoăn. (Nếu thí sinh không nêu được hai biểu hiện cơ bản trên mà nói về thái độ khác của bà mẹ như đau xót, oán hận, ... thì vẫn đạt điểm tối đa ở ý này).	0,50
	- Ý nghĩa của hình ảnh vòng hoa trên mộ Hạ Du:	
	+ Tưởng niệm, thương tiếc sự hi sinh cao cả của người cách mạng tiên phong.	0,50
	+ Mong mỏi về sự thức tỉnh của quần chúng.	0,50
	+ Niềm tin, cái nhìn lạc quan của nhà văn vào tương lai.	0,50
	Lưu ý: Thí sinh có thể trình bày các nội dung trên theo nhiều cách nhưng phải diễn đạt rõ ràng, mạch lạc; lời văn trong sáng mới được điểm tối đa.	
Câu 2 (3,0 đ)	Bày tỏ suy nghĩ của anh/chị về hành động dũng cảm cứu người của học sinh Nguyễn Văn Nam	
	a. Yêu cầu về kỹ năng Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; luận điểm rõ ràng, lí lẽ và dẫn chứng hợp lí; lời văn trong sáng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.	
	b. Yêu cầu về kiến thức Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng phải bám sát yêu cầu của đề bài, cần làm rõ được những ý chính sau:	
	Nêu vấn đề nghị luận: Giới thiệu hiện tượng Nguyễn Văn Nam.	0,50
	Phân tích	
	- Cảm phục trước hành động quên mình cứu người của Nguyễn Văn Nam. Đây là tấm gương sáng cho thanh niên cả nước học tập. - Hành động này thể hiện tấm lòng nhân ái của một nhân cách đặc biệt; một phẩm chất đạo đức cao đẹp đã được tu dưỡng, học tập, rèn luyện từ môi trường	0,50

	giáo dục tốt của gia đình, nhà trường và truyền thống quê hương; ...	
	Bình luận	
	- Việc làm của Nguyễn Văn Nam là một nghĩa cử cao đẹp, dũng cảm phi thường, song không phải là cá biệt. Hành động này còn giàu ý nghĩa tích cực trong bối cảnh cuộc sống hiện tại.	0,50
	- Phê phán lối sống ích kỉ, vô cảm; đề cao ý thức nuôi dưỡng điều thiện và tính thiện.	0,50
	Liên hệ bản thân: học tập theo tấm gương Nguyễn Văn Nam, ...	0,50
	Lưu ý: - Nếu thí sinh có những suy nghĩ, kiến giải riêng mà hợp lí thì vẫn được chấp nhận. - Nếu thí sinh có kĩ năng làm bài tốt nhưng chỉ đi sâu bàn luận vào một vài khía cạnh cơ bản thì vẫn đạt điểm tối đa. - Không cho điểm những bài làm có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực.	
II. PHẦN RIÊNG - PHẦN TỰ CHỌN (5,0 điểm)		
Câu 3.a (5,0 đ)	Theo chương trình Chuẩn Phân tích diễn biến tâm lí và hành động của nhân vật Mị qua cảnh đêm mùa xuân Mị muốn đi chơi và bị trói trong tác phẩm Vợ chồng A Phủ - Tô Hoài	
	a. Yêu cầu về kĩ năng Biết cách làm bài nghị luận về một tác phẩm, đoạn trích văn xuôi; biết cách phân tích nhân vật trong tác phẩm truyện. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; lời văn trong sáng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.	
	b. Yêu cầu về kiến thức Trên cơ sở những hiểu biết về nhà văn Tô Hoài và tác phẩm <i>Vợ chồng A Phủ</i> , thí sinh có thể trình bày bài viết theo nhiều cách nhưng cần làm rõ được các ý cơ bản sau:	
	Nêu được vấn đề nghị luận	0,50
	Hoàn cảnh xuất hiện tâm trạng và hành động của Mị	
	- Mị vốn là một thiếu nữ xinh đẹp, tài hoa, yêu đời; từ khi buộc phải làm con dâu gạt nợ nhà thống lí Pá Tra, Mị cam chịu đến mức như không còn ý thức sống. - Mùa xuân về, thiên nhiên đất trời thay đổi, không khí đón Tết náo nức (đối lập với không gian sống và tâm trạng của Mị) khiến sức sống trong Mị trỗi dậy.	0,50
	Nội dung diễn biến tâm lí và hành động của Mị	
	- Khi nghe tiếng sáo gọi bạn tình: + Tâm trạng: bồi hồi xúc động, thức tỉnh (ý thức về thời gian, kỉ niệm sống dậy, tiếng sáo gọi nhớ, thấy mình còn trẻ, ý thức về thân phận, ...) và muốn đi chơi.	1,00
	+ Hành động: khác thường (nhắm theo bài hát, uống rượu, xắn mỡ bỏ thêm vào đĩa đèn, sửa soạn đi chơi, ...) thể hiện trạng thái phản kháng.	0,50
	- Khi bị trói: + Tâm trạng: đau khổ, chập chờn giữa quá khứ và hiện tại (không biết mình bị trói, vẫn sống với tiếng sáo, bồi hồi tha thiết, lúc mê, lúc tỉnh, ...). + Hành động: mạnh mẽ (vùng bước đi nhưng bị dây trói thít chặt).	1,00
	Nghệ thuật	
	- Miêu tả và phân tích tâm lí nhân vật phù hợp với logic của đời sống, đạt đến sự chân thực, tinh tế.	

	- Trần thuật uyển chuyển, linh hoạt; dẫn dắt tình tiết khéo léo, tự nhiên. - Ngôn ngữ sinh động, chọn lọc, sáng tạo; câu văn giàu tính tạo hình và đậm chất thơ.	1,00
	Đánh giá: Diễn biến tâm lí và hành động của Mị đã thể hiện một tâm hồn khao khát hạnh phúc, một sức sống tiềm tàng mãnh liệt; thể hiện tình cảm nhân đạo của nhà văn.	0,50
	Lưu ý: Nếu thí sinh có kĩ năng làm bài tốt, cơ bản đạt được các yêu cầu về kiến thức thì vẫn cho điểm tối đa.	
Câu 3.b (5,0 đ)	Theo chương trình Nâng cao Phân tích đoạn thơ trong <i>Đất Nước</i> (trích trường ca <i>Mặt đường khát vọng</i>) của Nguyễn Khoa Điềm	
	a. Yêu cầu về kĩ năng Biết cách làm bài nghị luận về một đoạn thơ. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; lời văn trong sáng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.	
	b. Yêu cầu về kiến thức Trên cơ sở những hiểu biết về nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm và đoạn trích <i>Đất Nước</i> , thí sinh có thể phân tích đoạn thơ theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ được các ý cơ bản sau:	
	Nêu được vấn đề nghị luận, xác định vị trí của đoạn thơ	0,50
	Nội dung	
	- Cảm nhận đất nước từ phương diện không gian:	
	+ Đất nước gắn với không gian gần gũi trong cuộc sống sinh hoạt đời thường của mỗi người (<i>Đất là nơi anh đến trường/ Nước là nơi em tắm</i>).	0,50
	+ Đất nước gắn với không gian của tình yêu đôi lứa (<i>Đất Nước là nơi ta hò hẹn/ Đất Nước là nơi em đánh rơi chiếc khăn trong nỗi nhớ thầm</i>).	0,50
	+ Đất nước gắn với không gian tráng lệ, rộng lớn, giàu đẹp của lãnh thổ (<i>Đất là nơi “con chim phượng hoàng bay về hòn núi bạc”/ Nước là nơi “con cá ngư ông móng nước biển khơi”</i> ; <i>Không gian mênh mông</i>).	0,50
	+ Đất nước gắn với không gian sinh tồn thiêng liêng của dân tộc (<i>Đất Nước là nơi dân mình đoàn tụ</i>).	0,50
	- Cảm nhận đất nước từ phương diện thời gian: Đất nước gắn với chiều dài (<i>Thời gian dằng dặc</i>) và chiều sâu lịch sử của dân tộc (<i>Đất là nơi Chim về/ Nước là nơi Rồng ở/ Lạc Long Quân và Âu Cơ/ Đẻ ra đồng bào ta trong bọc trứng</i>).	0,50
	- Cảm nhận đất nước từ phương diện bản sắc văn hóa: Đất nước gắn liền với chiều sâu văn hóa của dân tộc (<i>Đất Nước là nơi em đánh rơi chiếc khăn trong nỗi nhớ thầm; Đất là nơi “con chim phượng hoàng bay về hòn núi bạc”/ Nước là nơi “con cá ngư ông móng nước biển khơi”</i> ; <i>Lạc Long Quân và Âu Cơ/ Đẻ ra đồng bào ta trong bọc trứng</i>).	0,50
	Nghệ thuật: Thể thơ tự do; lối tách từ độc đáo, phép điệp cú pháp; sử dụng nhuần nhuyễn, linh hoạt, sáng tạo những chất liệu của văn hóa dân gian; chất trữ tình hòa quyện với chất chính luận đặc sắc; ...	1,00
	Đánh giá: Đoạn thơ thể hiện cách cảm nhận, khám phá mới mẻ độc đáo về đất nước trên nhiều phương diện; thể hiện tình yêu sâu sắc của nhà thơ và nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi người với đất nước.	0,50
	Lưu ý: Nếu thí sinh có kĩ năng làm bài tốt, cơ bản đạt được các yêu cầu về kiến thức thì vẫn cho điểm tối đa.	

-----Hết-----